

(DỰ THẢO) PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI CHUYỂN MỘ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

Dự án: Khu đô thị Trung tâm thị trấn Kép mở rộng huyện Lạng Giang

Địa điểm: tại TDP Sậm, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, huyện Lạng Giang

STT	Họ và tên	Địa chỉ (thôn)	Bồi thường chi phí xây dựng Mộ					Chi phí đào, bốc: 2.000.000 đ/ mộ	Chi phí di chuyển mộ 2.000.000 đ/ mộ	Hộ gia đình tự bố trí đất đai đặt mộ 2.000.000 đ/ mộ	Chi phí khác để di chuyển mộ: 1.500.000 đ/ mộ	Số tiền bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ: đ	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ di chuyển mộ hộ gia đình được nhận: đ	Hỗ trợ hộ gia đình cá nhân di chuyển mộ trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận tiền, mức hỗ trợ 5.000.000đ/mộ	Tổng kinh phí bàn giao mặt bằng sớm di chuyển mộ, hộ được nhận: đ	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ: đ	Ghi chú		
			Loại mộ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá: đ	Thành tiền: đ	Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền								
<b>Tổng cộng:</b>																			
1	Đỗ Thị Yến (là người thờ cúng ông Nguyễn Văn Phụng)	TDP Sậm	Mộ đã cải táng, xây gạch ốp xung quanh bằng gạch men sứ các màu, vữa XM mác 50, trên 800 viên, DTCD > 2,5m²	1,00	mộ	7.390.000	7.390.000	2.000.000	2.000.000	2.000.000	1.500.000	14.890.000	16.930.000	5.000.000	5.000.000	21.930.000	Di chuyển mộ về nghĩa trang của gia đình tại TDP Thanh Bình, thị trấn Kép		
			Sân bê tông gạch vỡ, láng vữa xi măng cát mac 150 dày 2-3cm, (17m²)	17,00	m²	120.000	2.040.000					2.040.000							
2	Nguyễn Văn Thành (là người thờ cúng cụ Nguyễn Văn Tháo)	TDP Sậm	Mộ đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng hay sơn, trên 800 viên, DTCD > 2,5m²	1,00	mộ	5.020.000	5.020.000	2.000.000	2.000.000	2.000.000	1.500.000	12.520.000	13.000.000	5.000.000	5.000.000	18.000.000	Di chuyển mộ về Thái Nguyên		
			Sân bê tông gạch vỡ, láng vữa xi măng cát mac 150 dày 2-3cm, (4m²)	4,00	m²	120.000	480.000					480.000							
3	Đỗ Hữu Tinh, vợ là Đặng Thị Hải	TDP Sậm	Mộ cụ Đỗ Văn Độ và Nguyễn Thị Chát: mộ đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, trên 800 viên, lăn sơn, DTCD > 2,5m², chiều dài 2m, rộng 2m, cao 1,4m	2,00	mộ	5.020.000	10.040.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	21.040.000	105.363.368	10.000.000	35.000.000	140.363.368	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP		
			Mộ 5 cụ: đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa xi măng, granito, trên 800 viên, DTCD > 2,5m², ĐK 2,2m	5,00	mộ	7.390.000	36.950.000	10.000.000	10.000.000		7.500.000	64.450.000		25.000.000					
			Sân lát đá, xẻ miếng vuông, kích thước 11,5x12,7 +1,2m² (tương đương khối bê tông mac 200, dày 0,07m) (chưa trừ diện tích đặt mộ)	8,42	m³	2.110.000	17.761.368					17.761.368							
			Bia mộ: xây gạch, trát xung quanh vữa xi măng, granito, dài 1,6m, rộng 0,5m, cao 2m (tương đương Khối xây gạch chỉ dày dày > 330mm):	1,60	m³	1.320.000	2.112.000					2.112.000							
4	Nguyễn Văn Hoạch	TDP Sậm	Mộ cụ Đặng Thị Đạt và Hoàng Thị Ty: mộ đã cải táng, xây gạch, ốp gạch men sứ các màu, vữa XM mác 50, trên 800 viên, DTCD > 2,5m², KT: 1,9mx1,1m	2,00	mộ	7.390.000	14.780.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	25.780.000	28.060.000	10.000.000	10.000.000	38.060.000	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP		
			Sân bê tông gạch vỡ, láng vữa xi măng cát mac 150 dày 2-3cm, KT: 19m²	19,00	m²	120.000	2.280.000					2.280.000							
5	Dương Thị Đào	TDP Sậm	Mộ cụ Hoàng Văn Thụ, Lê Thị Tâm: đã cải táng, xây gạch, ốp gạch men sứ các màu, vữa XM mác 50, trên 800 viên, DTCD > 2,5m², KT: 2,6mx2m	2,00	mộ	7.390.000	14.780.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	25.780.000	100.354.345	10.000.000	25.000.000	125.354.345	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP		
			Mộ ông Hoàng Văn Tinh: đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa xi măng, ốp đá kim sa màu đen, trên 800 viên, DTCD > 2,5m², KT: 2,5mx1,9m	1,00	mộ	25.140.000	25.140.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	30.640.000		5.000.000					
			Sân bê tông (khối bê tông mac 200), KT: dài 13,5mx8,2mx dày 0,07m (chưa trừ DT đặt mộ) (độ dày của khối bê tông do phòng chuyên môn thẩm định)	6,69	m³	2.110.000	14.112.735					14.112.735							
			Tường rào xây cay bê tông dày 100mm bố trụ, KT: dài 13,5m, cao 1,1m	14,85	m²	230.000	3.415.500					3.415.500							

STT	Họ và tên	Địa chỉ (thôn)	Bồi thường chi phí xây dựng Mộ				Chi phí đào, bốc: 2.000.000 đ/ mộ	Chi phí di chuyển mộ 2.000.000 đ/ mộ	Hộ gia đình tự bố trí đất đai đặt mộ 2.000.000 đ/ mộ	Chi phí khác để di chuyển mộ: 1.500.000 đ/ mộ	Số tiền bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ: đ	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ di chuyển mộ hộ gia đình được nhận: đ	Hỗ trợ hộ gia đình cá nhân di chuyển mộ trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận tiền, mức hỗ trợ 5.000.000đ/mộ	Tổng kinh phí bàn giao mặt bằng sớm di chuyển mộ, hộ được nhận: đ	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ: đ	Ghi chú	
			Loại mộ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá: đ	Thành tiền: đ	Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền							Thành tiền
								Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền							Thành tiền
			Mộ cụ Đỗ Văn Long, Phạm Thị Huyền: mộ đã cải táng, xây gạch, ốp gạch men sứ các màu, vữa XM mác 50, trên 400 viên, DTCD từ 1,5-2m2, KT: 1,5mx1,1m	2,00	mộ	5.170.000	10.340.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	21.340.000	10.000.000				
			Sân bê tông (khối bê tông mac 200), KT: dài 8mx4,7mx dày 0,07m (chưa trừ DT đặt mộ) (độ dày của khối bê tông do phòng chuyên môn thẩm định)	2,401	m³	2.110.000	5.066.110					5.066.110					
6	Quản Văn Tân	TDP Sậm	Mộ cụ Nguyễn Thị San, Quản Văn Mạ, Nguyễn Thị Tư: đã cải táng, xây gạch, trát vữa ximăng, granito, trên 800 viên, DTCD>2,5m2, KT: 2,2mx1,4m	3,00	mộ	7.390.000	22.170.000	6.000.000	6.000.000		4.500.000	38.670.000	15.000.000			Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP	
			Mộ cụ Quản Văn Vinh, Quản Văn Tuấn: đã cải táng, xây gạch, trát vữa ximăng, granito, trên 800 viên, DTCD>2,5m2, KT: 2,0mx1,3m	2,00	mộ	7.390.000	14.780.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	25.780.000	10.000.000				
			Mộ cụ Nguyễn Thị Thu, đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, quét vôi ve, ximăng, trên 800 viên, DTCD >2,5m², KT: 2,3mx1,4m	1,00	mộ	5.020.000	5.020.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	10.520.000	5.000.000				
			Sân bê tông gạch vỡ láng vữa ximăng cát mac 150 dày 2-3cm, KT: 11,5mx10m (chưa trừ diện tích đặt mộ)	97,34	m²	120.000	11.680.800					11.680.800					
			Tường rào xây cay xi dày 100mm, bở trụ dài 74,6m, cao 1,2m	89,52	m²	170.000	15.218.400					15.218.400					
7	Nguyễn Văn Niền	TDP Sậm	Mộ cụ Nguyễn Thị Đức, mộ đã cải táng, xây gạch, trát vữa ximăng, granito, trên 800 viên, DTCD>2,5m2, ĐK3,2m	1,00	mộ	7.390.000	7.390.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	12.890.000	5.000.000			Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP	
			Sân bê tông gạch vỡ láng vữa ximăng cát mac 150 dày 2-3cm, KT: 5,2mx4,8m (chưa trừ diện tích đặt mộ)	16,92	m²	120.000	2.030.592					2.030.592					
			Tường rào xây gạch chi dày 110mm, dài 10m, cao 0,2m	2,00	m²	430.000	860.000					860.000					
8	Nguyễn Ngọc Lành	TDP Sậm	Mộ cụ Nguyễn Thị Nguyên, đã cải táng, xây gạch, trát vữa ximăng, granito, trên 800 viên, DTCD>2,5m2, KT 2,2mx1,3m	1,00	mộ	7.390.000	7.390.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	12.890.000	5.000.000			Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP	
			Mộ cụ Đặng Thị Đào, mộ đã cải táng, xây gạch, ốp gạch men sứ các màu, vữa XM mác 50, trên 800 viên, DTCD>2,5m², KT: 2,0mx1,7m	1,00	mộ	7.390.000	7.390.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	12.890.000	5.000.000				
			Mộ ông Nguyễn Văn Cún, đã cải táng, xây gạch, ốp gạch men sứ các màu, vữa XM mác 50, trên 800 viên, DTCD>2,5m², ĐK 1,9m	1,00	mộ	7.390.000	7.390.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	12.890.000	5.000.000				
			Sân bê tông gạch vỡ, láng vữa ximăng cát mac 150 dày 2-3cm, KT: 5mx5,7m (chưa trừ diện tích đặt mộ)	19,41	m²	120.000	2.329.200					2.329.200					
			Mộ cụ Nguyễn Văn Duy, Mộ đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng hay sơn, trên 800 viên, DTCD>2,5m², KT: 2mx1,5m	1,00	mộ	5.020.000	5.020.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	10.520.000	5.000.000				
			Sân bê tông gạch vỡ, láng vữa ximăng cát mac 150 dày 2-3cm, KT: 3mx3m (chưa trừ diện tích đặt mộ)	6,00	m²	120.000	720.000					720.000					
											<b>101.869.200</b>	<b>30.000.000</b>	<b>131.869.200</b>				
											<b>15.780.592</b>	<b>5.000.000</b>	<b>20.780.592</b>				
											<b>52.239.200</b>	<b>20.000.000</b>	<b>72.239.200</b>				

STT	Họ và tên	Địa chỉ (thôn)	Bồi thường chi phí xây dựng Mộ					Chi phí đào, bốc: 2.000.000 đ/ mộ	Chi phí di chuyển mộ 2.000.000 đ/ mộ	Hộ gia đình tự bố trí đất đai đặt mộ 2.000.000 đ/ mộ	Chi phí khác để di chuyển mộ: 1.500.000 đ/ mộ	Số tiền bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ: đ	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ di chuyển mộ hộ gia đình được nhận: đ	Hỗ trợ hộ gia đình cá nhân di chuyển mộ trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận tiền, mức hỗ trợ 5.000.000đ/mộ	Tổng kinh phí bàn giao mặt bằng sớm di chuyển mộ, hộ được nhận: đ	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ: đ	Ghi chú					
			Loại mộ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá: đ	Thành tiền: đ	Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền											
								Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền	Thành tiền											
9	Nguyễn Mạnh Hùng, vợ là Nguyễn Thị My	TDP Sậm	Mộ cụ Nguyễn Đức Huyền, Trần Thị Phượng: đã cải táng, xây gạch, trát vữa xi măng, granito, trên 800 viên, DTCD>2,5m2, KT 2,4mx1,5m	2,00	mộ	7.390.000	14.780.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	25.780.000	36.059.560	10.000.000	10.000.000	46.059.560	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP					
			Sân bê tông (khối bê tông mac 200), KT: dài 6mx5m x dày 0,07m (chưa trừ DT đặt mộ) (độ dày của khối bê tông do phòng chuyên môn thẩm định)	1,596	m³	2.110.000	3.367.560					3.367.560										
			Sân lát gạch chi, KT 5mx5m	25,00	m²	140.000	3.500.000					3.500.000										
			Tường rào xây gạch chi dày 110mm, dài 4m, cao 0,5m	2,00	m²	430.000	860.000					860.000										
			Tường rào xây gạch chi dày 220mm, dài 22m, cao 0,2m	4,40	m²	580.000	2.552.000					2.552.000										
10	Tạ Đức Trung	TDP Sậm	Mộ cụ Tạ Trọng Oai và cụ Nguyễn Thị Ninh, đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa xi măng, ốp đá kim sa màu đen, trên 800 viên, DTCD>2,5m2, KT: 1,8mx1,5m	2,00	mộ	25.140.000	50.280.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	61.280.000	100.366.200	10.000.000	15.000.000	115.366.200	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP					
			Sân lát gạch lá nem, KT 7mx3,5m + 2mx2m (chưa trừ diện tích đặt mộ)	23,10	m²	140.000	3.234.000					3.234.000										
			Tường rào xây gạch chi dày 110mm, KT 21mx0,5m	10,50	m²	430.000	4.515.000					4.515.000										
			Mộ bà Tạ Phương Dung, đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa xi măng, ốp đá Granit, trên 800 viên, DTCD> 2,5m², KT 1,8mx1,4m	1,00	mộ	25.140.000	25.140.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	30.640.000										
			Sân lát gạch chi, KT 3,0mx2,5m (chưa trừ diện tích đặt mộ)	4,98	m²	140.000	697.200					697.200										
11	Nguyễn Văn Hoà	TDP Sậm	Mộ cô Mai Thị Lâm, Nguyễn Thị Hương, đã cải táng, xây gạch, trát vữa xi măng, granito, trên 800 viên, DTCD>2,5m2, KT 1,9mx1,4m	1,00	mộ	7.390.000	7.390.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	12.890.000	30.601.600	5.000.000	15.000.000	45.601.600	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP					
			Sân bê tông gạch vỡ, láng vữa xi măng cát mac 150 dày 2-3cm, KT: 4,5mx3,5m (chưa trừ diện tích đặt mộ)	10,43	m²	120.000	1.251.600					1.251.600										
			Tường rào xây gạch chi dày 220mm, KT 8mx0,5m	4,00	m²	580.000	2.320.000					2.320.000										
			Mộ bé đó Nguyễn Văn Nam, Nguyễn Thị Lan: mộ đất đã cải táng	2,00	mộ	1.570.000	3.140.000	4.000.000	4.000.000		3.000.000	14.140.000										
12	Nguyễn Văn Tạo	TDP Sậm	Mộ cụ Nguyễn Thị Hán, mộ đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng hay sơn, trên 400 viên, DTCD từ 1,5m² - 2m², ĐK 1,5m	1,00	mộ	3.510.000	3.510.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	9.010.000	92.639.200	5.000.000	45.000.000	137.639.200	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP					
			Mộ cụ Nguyễn Văn Lược, mộ đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng hay sơn, trên 800 viên, DTCD >2,5m², ĐK 2m	1,00	mộ	5.020.000	5.020.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	10.520.000										
			Mộ cụ Nguyễn Văn Phát, mộ đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng hay sơn, trên 400 viên, DTCD từ 1,5m² - 2m², KT 1,5mx1,1m	1,00	mộ	3.510.000	3.510.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	9.010.000										
			Sân bê tông gạch vỡ, láng vữa xi măng cát mac 150 dày 2-3cm, KT: 3,4mx2,4m	8,16	m²	120.000	979.200					979.200										
			Mộ các cụ: Nguyễn Thị Tuyên, Nguyễn Thị Thự, Nguyễn Văn Hanh, Nguyễn Thị Tại, Nguyễn Văn Hiệu, Nguyễn Văn Kính, mộ đã cải táng, xây gạch, trát xung quanh vữa TH mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng hay sơn, trên 800 viên, ĐK1,9m	6,00	mộ	5.020.000	30.120.000	12.000.000	12.000.000		9.000.000	63.120.000										
13	Đặng Xuân Quý	TDP Sậm	Mộ đất đã cải táng	1,00	mộ	1.570.000	1.570.000	2.000.000	2.000.000		1.500.000	7.070.000	7.070.000	5.000.000	5.000.000	12.070.000	Di chuyển mộ vào Nghĩa trang của TDP					